

CÁC THƯ TÍN CỦA GIĂNG

“*Biết Tình yêu thương của Đức Chúa Trời*”

Ba thư tín của Giăng đều được viết bởi Sứ đồ cùng tên là Giăng. Thời gian, địa điểm và bối cảnh của các thư tín không được biết rõ ràng, nhưng người ta tin rằng chúng được viết vào khoảng cuối đời Giăng, khi ông đã lớn tuổi và coi sóc bảy Hội thánh tại thành Rô-ma của A-si-a (Khải 2: 3). Ba thư tín này có từ ngữ rất đơn giản – tổng cộng chỉ có 303 từ Hy-lạp được sử dụng từ 5437 từ Hy-lạp trong Tân ước!

Đặc điểm quan trọng hơn cả trong ba thư tín là tình yêu thương được nói đến rất nhiều, đến nỗi Giăng được gọi là “Sứ đồ của Tình yêu thương”. Danh hiệu này là một sự thay đổi lạ lùng đối với một người đàn ông đã từng là nhân vật rất hung bạo (Lu-ca 9: 54); Đức Chúa Trời đã thay đổi Giăng hoàn toàn và ngày nay Ngài có thể làm giống như vậy với chúng ta, biến đổi chúng ta bằng tình yêu của Ngài. Giăng dùng những thư tín này để khích lệ các Hội thánh biết tình yêu thương của Đức Chúa Trời và thực hành nó trong đời sống hàng ngày của họ - Nguyên chúng ta cũng được thúc giục làm giống như vậy khi chúng ta nghiên cứu những sách tuyệt vời này của Kinh thánh.

Có ba chủ đề chính trong ba thư tín này mà chúng ta sẽ khai triển sau đây (bản tóm tắt theo từng câu của sách, xem Phụ lục A)

- 1) **Tình yêu thương**
- 2) **Sự thông công**
- 3) **Lẽ thật**

1. TÌNH YÊU THƯƠNG

Đức Chúa Trời tức là sự yêu thương, ai ở trong sự yêu thương, là ở trong Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời ở trong người ấy. (I Giăng 4: 16)

- Bốn từ Hy-lạp dành cho “tình yêu thương” là
 - 1) Eros
 - 2) Storage
 - 3) Phileo

4) Agape

A. Tình yêu thương trọn vẹn của Đức Chúa Trời (I Giăng 4: 7-17, 19)

- 4: 8,16: Tình yêu thương là sự tổng cộng các đặc điểm và đường lối của Ngài. Ngài là Đức Chúa Trời yêu thương. Mọi điều về Ngài đều là tình yêu thương. Tình yêu “agape” của Đức Chúa Trời là nhịn nhục, nhân từ, dung thứ, tin tưởng, hy vọng và chịu đựng (I Cor 13). Tình yêu của Ngài là hoàn hảo và trọn vẹn.
- 4: 9,10: Đức Chúa Trời bày tỏ tình yêu của Ngài cho chúng ta bằng cách sai Chúa Giê-su chết cho tội lỗi của chúng ta (Rô-ma 5:8). Ngài là “sự làm lành” cho những điều sai trái của chúng ta, hay là của lễ cần có để chuộc tội chúng ta. Bốn từ “lớn” tất cả chúng ta nên biết là: 1) Sự làm lành, 2) Sự đổ tội, 3) Sự xưng công bình, 4) Sự nên thánh.
- 4:19: Chúng ta yêu Đức Chúa Trời vì Ngài đã yêu chúng ta trước. Chúng ta không chọn Ngài nhưng Ngài đã chọn chúng ta (Giăng 15: 16). Không người nào có thể đến với Chúa Giê-su trừ khi được Đức Chúa Trời kéo đến (Giăng 6: 44). Thật sự lạ lùng khi Ngài đã chọn lựa chúng ta trở nên con trai và con gái của Ngài (I Giăng 3: 1, Rô-ma 8: 15), chỉ bởi tình yêu lạ lùng của Ngài.

B. Tình yêu thương anh em (I Giăng 2: 9, 3: 11-16, 4: 20, 21; II Giăng 5, 6, 12, 13)

- 3: 11: Đây là sứ điệp đúng đắn từ lúc ban đầu, yêu thương lẫn nhau. Điều răn lớn nhất thứ hai đó là yêu kẻ lân cận như mình (Ma-thi-ơ 22: 39).
- 3:12-13: Ca-in không có tình yêu thương anh em. Sự ghen tị và đố kỵ của ông đã làm cho ông không có tình yêu thương anh em, và dẫn ông đến hành động giết người (Sáng 4: 2-8). Đố kỵ khác với lòng yêu thương và là một tội lỗi cần phải loại bỏ khỏi đời sống của chúng ta (Gal 5: 21). Nếu chúng ta ghét anh em mình, chúng ta ở trong sự tối tăm, bất chấp những gì chúng ta nói là chúng ta tin (I Giăng 2: 9-11). Yêu thương anh em mình nhìn thấy chúng tỏ rằng chúng ta yêu mến Đức Chúa Trời là Đấng mà chúng ta không thể nhìn thấy (I Giăng 4: 20-21).

- 3:14: Yêu thương anh em là bằng chứng chúng ta có sự sống đời đời – một tấm lòng tự do khỏi ghen tị, đố kỵ, và tranh đấu nhưng đầy đầy tình yêu thương.

- 3:16: Tình yêu thương lớn hơn hết là chúng ta có thể phó sự sống mình vì người khác (Giăng 15: 13).

C. Tình yêu thương bằng hành động (I Giăng 3: 17, 18, III Giăng 5-8, 9-11)

- 3:17,18: Đừng chỉ nói về việc yêu thương người khác – hãy làm điều gì đó về nó! Đức Chúa Trời không xoay lòng thương xót khỏi chúng ta đâu, và chúng ta cũng không nên làm như vậy với người khác. Khi chúng ta đến với những người có nhu cầu, chúng ta thực sự đang ra đi cho Đấng Christ (Ma-thi-ơ 25: 34-46) – đó là đạo thanh sạch (Gia-cơ 1: 27) và là sự kiêng ăn mà Chúa chọn lựa (Ê-sai 58: 4-7). Người Sa-ma-ri nhơn lành đã hành động vì tình yêu thương của mình (Lu-ca 10: 30-35).

- III Giăng 5-8: Gai-út đã đặt đẽ tình yêu thương vào hành động, Giăng đã khen ngợi ông về điều đó. Ông có lòng hiếu khách và giúp đỡ tất cả những ai có nhu cầu, vì vậy ông đã nhận được danh tiếng tốt. Khi chúng ta tiếp đón các đầy tớ của Đức Chúa Trời, chúng ta nhận lãnh phần thưởng của các đầy tớ Đức Chúa Trời (Ma-thi-ơ 10:41-42).

- III Giăng 9-11: Đi-ô-trép thì ngược lại với Gai-út, ông không là người của tình yêu thương nhưng của sự ganh ghét. Sự kiêu ngạo của ông khiến cho ông muốn trội hơn người khác và muốn có địa vị, ông nói xấu các đầy tớ của Chúa và không tiếp rước họ. Vì ông không hành động theo tình yêu thương, nên ông là một người gian ác.

D. Tình yêu thương vâng giữ các điều răn (I Giăng 2: 3-8, 15-17, 5: 1-3)

- 2:3-5: Vâng giữ các điều răn của Đức Chúa Trời là yêu mến Ngài (I Giăng 5: 3) – nếu chúng ta yêu mến Ngài, chúng ta sẽ giữ gìn các điều răn Ngài (Giăng 14: 15). Đó không phải là một sự lựa chọn, nhưng là một điều chắc chắn – yêu mến Đức Chúa Trời thúc giục chúng ta vâng lời Ngài.

- 2: 7,8: Đó là cả điều răn mới và điều răn cũ! Dân sự luôn luôn được ra lệnh là phải yêu thương lẫn nhau (Ê-vi-ký 19: 18), nhưng điều đó đã trở nên có thể làm được theo cách lớn lao hơn qua sự chết và sự phục sinh của Đấng

Christ. Bóng tối bây giờ đã tan rồi và chúng ta có thể đầy dẫy tình yêu thương.

- 2: 15-17: Yêu mến thế gian là loại tình yêu sai lầm. Yêu mến thế gian sẽ lấy đi lòng yêu mến Chúa của chúng ta. Tâm lòng của chúng ta cần được thanh lọc khỏi loại tình yêu sai lầm này để chúng ta có một tình yêu đúng đắn ở trong mình. Lót yêu thế gian và gần như mất mạng vì nó (Sáng 13: 10-11); Đê-ma yêu thế gian và đánh mất chức vụ (2 Tim 4: 10). Tất cả mọi sự trong thế gian này đều sẽ qua đi, nhưng Lời của Đức Chúa Trời sẽ còn lại đời đời (Ê-sai 40: 8). Vì thế đừng yêu mến những gì thuộc về đất này, nhưng hãy sống cho cõi đời đời (Lu-ca 9: 25)!

E. Sự tin chắc trong tình yêu thương (1 Giăng 3: 19-24, 4: 18)

- 3: 19-22: Tình yêu Đấng Christ ban cho chúng ta sự tin chắc. Tình yêu thương và sự thành tín của Đức Chúa Trời thì lớn hơn tâm lòng của chúng ta. Ngài vẫn luôn thành tín, dù chúng ta đang trải qua bất cứ điều gì (2 Tim 2:13).

- 3: 23,24: Có ba chìa khóa cho chúng ta trong những câu này tóm tắt Cơ-đốc giáo: 1) Tin, 2) Yêu mến, 3) Vâng giữ. Tin Lời của Đức Chúa Trời, yêu mến Chúa và người lân cận, và vâng giữ các điều răn của Ngài!

- 4: 18: Tình yêu thương trọn vẹn thì không có sự sợ hãi - tình yêu thương trọn vẹn ở trong Đức Chúa Trời. Chúng ta không sợ mất sự cứu rỗi hay sợ thiếu sự kêu gọi của Ngài khi chúng ta bước đi trong tình yêu thương. Chúng ta cần kính sợ Đức Chúa Trời, nhưng chúng ta không nên sợ hãi Ngài - Ngài là Cha Thiên đàng thương yêu của chúng ta và chúng ta cần học tập tin cậy nơi Ngài

2. SỰ THÔNG CÔNG

Chúng tôi lấy điều đã thấy, đã nghe mà truyền cho anh em, hầu cho anh em cũng được giao thông với chúng tôi. Và chúng tôi vẫn được giao thông với Đức Chúa Cha, và với con Ngài là Đức Chúa Giê-xu Christ. (1 Giăng 1:3).

A. Kinh nghiệm trong Sự thông công (1 Giăng 1: 1-4)

- 1: 1, 2: Giăng đã thấy Chúa Giê-su bằng mắt của mình, tay ông đã chạm Ngài, ông đã nghe Ngài nói. Và là những kẻ tin chúng ta cũng cần kinh nghiệm Đấng Christ ngay cả khi không bằng những giác quan vật lý.

- 1: 3,4: Giống như Ba Ngôi là Một, Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta thông công với nhau và với Ngài để tất cả chúng ta cùng nhau có thể trở nên một (Giăng 17: 21-23). Qua sự thông công với Ngài, sự vui mừng của chúng ta được trọn vẹn -trong sự hiện diện của Ngài có trọn sự vui mừng (Thi 16: 11).

B. Sự thông công trưởng thành (1 Giăng 2: 12-14)

- 2 :12-14: Có ba cấp độ trưởng thành của Cơ-độc nhân: các phụ lão, kẻ trẻ tuổi và con trẻ. Chúng tương đương với nhiều nhóm 3 khác trong Kinh thánh:

Sự tăng trưởng (1 Giăng 2:12-14)	Đền tạm của Môi-se (Xuất 25)	Sự kết quả (Ma-thi-ơ 13:8)	Sự trung tín (Khải 17:14)	Thiên đàng (2 Côr 12:2)	HT ngày sau rốt (Khải 12)
Con trẻ	Hành lang	30 lần	Được kêu gọi	Tầng trời thứ I	Dòng dõi còn lại
Kẻ trẻ tuổi	Nơi thánh	60 lần	Được chọn	Tầng trời thứ II	Người đàn bà
Các phụ lão	Nơi chí thánh	100 lần	Trung tín	Tầng trời thứ III	Con trai

- Con trẻ biết tội lỗi của chúng được tha và biết Đức Chúa Trời là Cha của chúng. Chúng không còn cách xa Đức Chúa Trời như những kẻ ở trong thế gian này nữa nhưng biết Ngài là Đức Chúa Trời.

- Kẻ trẻ tuổi đã chiến thắng ma quỷ và mạnh mẽ với Lời của Đức Chúa Trời ở trong họ. Họ đã tăng trưởng khi bước đi với Chúa và được tự do khỏi cạm bẫy tội lỗi.

- Các phụ lão là những người đã bước vào mối thông công thật với Đức Chúa Trời. Họ biết Ngài qua những kinh nghiệm (Phi-líp 3: 10) và đã bước vào trong quyền phép và sự thương khó của Ngài. Chúa có thể chia sẻ tâm lòng của Ngài cho họ, và họ có thể hiểu được.

C. Sự thông công của sự thánh sạch (I Giăng 2: 29 - 3: 10, 5: 16-21)

- 3: 2,3: Khi chúng ta thấy Ngài, chúng ta sẽ được thay đổi để giống như Ngài (II Cor 3: 18). Những kẻ thờ hình tượng sẽ trở nên giống như những gì mà họ thờ phượng bởi vì đó là cái họ thấy (Thi 115: 8). Đức Chúa Trời muốn chúng ta trong sạch vì Ngài là trong sạch, thánh khiết vì Ngài là Đấng thánh khiết (I Phi-e-rơ 1: 16).

- 3: 4,5: Luật pháp chỉ cho chúng ta tội lỗi của chúng ta, nó là một thầy giáo (Ga-la-ti 3: 23) và bày tỏ cho chúng ta biết tội lỗi thật sự là gì (Rô-ma 7: 7). Chúa đã đến để cất tội lỗi của chúng ta đi, bởi vì Ngài hoàn toàn vô tội. Tội lỗi là rất đối nghịch với bản chất và đặc điểm của Ngài. Ngài là Chiên Con không tì không vết (I Phi-e-rơ 1: 19).

- 3: 6-10: Bản chất của Đức Chúa Trời ở trong chúng ta không thể phạm tội. Khi chúng ta chung thủy ở trong mối thông công với Đức Chúa Trời và ở trong bản chất của Ngài, chúng ta sẽ không thể phạm tội. Con người mới, bản chất mà chúng ta có khi chúng ta được tái sanh, là vô tội vì nó đã được chính Ngài làm sống lại.

- Bí quyết dẫn đến sự thánh khiết là ở trong mối giao thông với Đức Chúa Trời. Thánh khiết là tiến trình hai mặt – sự tách ra *khỏi* thế gian và biệt riêng ra *cho* Đức Chúa Trời. Và nó chỉ có thể được khi chúng ta trút bỏ con người cũ và sống theo con người mới, vì con người mới không thể phạm tội (Cô-lô-se 3: 1-17).

D. Sự tha thứ qua sự thông công (I Giăng 1: 8-22)

- 1: 8-10: Tất cả mọi người đều đã phạm tội và thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời (Rô-ma 3: 23). Không thể tốt theo cách của chúng ta, vì lòng

của con người hoàn toàn xấu xa và dối trá (Giê-rê-mi 17: 9). Đức Chúa Trời tuyên bố rằng mọi người đều phạm tội, vì vậy nếu chúng ta nói mình không phạm tội, chúng ta đang kết tội Ngài nói dối. Nhưng nếu chúng ta xưng tội lỗi mình ra, Ngài sẽ tha thứ cho chúng ta vì Ngài luôn luôn thành tín. Và đó là công bình để Ngài tha thứ vì Ngài đã trả giá cho chúng ta. Nhưng chúng ta phải xưng nhận, vì sự cứu rỗi đến khi môi miệng công bố (Rôma 10: 10).

- 2: 1-2: Mạng lệnh là chớ phạm tội, nhưng điều an ủi đó là Chúa Giê-su chính là Đấng bênh vực của chúng ta. Khi chúng ta thất bại, chúng ta có thể được đảm bảo rằng Chúa Giê-su đã trả giá cho tội lỗi đó và sẽ tha thứ cho chúng ta khi chúng ta đến với Ngài trong sự ăn năn thành thật. Ngài là Đấng bào chữa và là Đấng cầu thay cho chúng ta (Hê-bơ-rơ 7: 25) – Ngài luôn luôn cầu nguyện cho chúng ta và thành tín để hoàn thành công việc mà Ngài đã khởi sự trong chúng ta (Phi-líp 1: 6). Lưu ý rằng Chúa Giê-su chết cho tội lỗi của cả thế gian – Đức Chúa Trời yêu thương thế gian và mọi người ở trong nó (Giăng 3: 16). Chúa Giê-su đã chết cho tất cả nhân loại!

E. Sự thông công trong Sự sáng (I Giăng 1: 5-7)

- 1: 5: Đức Chúa Trời là Sự Sáng. Mọi sự trong Vương quốc của Ngài đều ngập trong ánh sáng, sự tối tăm không vào được. Chính Đức Chúa Trời là Sự Sáng của Thành Giê-ru-sa-lem ở trên trời (Khải 21: 23); ánh sáng chiếu ra từ sự hiện diện của Ngài.

- 1: 6,7: Đức Chúa Trời khiến sự sáng của Ngài chói lòa trong lòng chúng ta (II Côr 4: 6) khi chúng ta ở trong sự thông công với Ngài. Vì thế chúng ta không phải tiếp tục trượt chân trong sự tối tăm nữa, nhưng chúng ta có thể bước đi một cách dạn dĩ, biết được con đường mà Đức Chúa Trời đã dành cho chúng ta. Khi anh em và chị em bước đi trong sự sáng của Đức Chúa Trời với nhau, chúng ta có mối thông công và sự hiệp một tuyệt vời (Thi thiên 133: 1)

F. Dạn dĩ trong sự thông công (I Giăng 2: 28, 5: 14,15)

- 2: 28: Khi chúng ta ở trong Chúa Giê-su, là Gốc Nho Thật, chúng ta có sự dạn dĩ rằng chúng ta là trong sạch (Giăng 15: 1-3).

- 5: 14,15: Chúng ta có thể dạn dĩ biết rằng lời cầu nguyện của chúng ta sẽ được nhậm khi chúng ta ở trong Đấng Christ, và ý muốn của Ngài trở thành ý muốn của chúng ta. Khi chúng ta ở trong Ngài và Lời Ngài ở trong chúng ta, bất cứ điều gì chúng ta cầu xin sẽ được ban cho chúng ta (Giăng 15: 7). Không có điều gì là không thể. Vì vậy hãy dạn dĩ tiếp tục ở trong sự cầu nguyện, tin rằng những điều lạ lùng mà Đức Chúa Trời đã bày tỏ cho bạn sẽ được ứng nghiệm (Ma-thi-ơ 7: 7,8).

3. LỄ THẬT

*“Tôi nghe con cái tôi làm theo lễ thật,
thì không còn có sự gì vui mừng hơn nữa”. (III Giăng 4)*

- Lễ thật không phải là tưởng tượng, nhưng chắc chắn! Lời của Đức Chúa Trời là Vàng đá của sự thật mà chúng ta có thể đặt đời sống của chúng ta trên đó.

A. Lễ thật đến từ Đức Chúa Trời (I Giăng 2: 20-27)

- 2: 20, 27: Khả năng hiểu biết lễ thật đến từ Đức Chúa Trời, qua sự xúc dầu. Chúng ta cần con mắt hiểu biết của chúng ta được mở ra (Ê-phê-sô 1: 18). Không cần lắng nghe những giáo sư giả đang cố gắng quyến dụ chúng ta – nhưng chúng ta cần những giáo sư tin kính (Công vụ 8: 30,31).
- 2: 24, 25: Chúng ta cần tiếp tục ở trong lễ thật đến từ Đức Chúa Trời. Đó là con đường dẫn đến sự sống đời đời. Tiếp tục ở trong lễ thật, chúng ta được hoàn toàn tự do (Giăng 8: 30,31). Tất cả lễ thật đến từ Đức Chúa Trời.

B. Đừng bị lừa dối khỏi Lễ thật (I Giăng 2: 18,19, 4: 1-3, 5, 6 II Giăng 7-11)

- 2: 18-19: Nếu 2000 năm trước đã là thời kỳ cuối cùng thì thật sự bây giờ phải là thời kỳ cuối cùng. Chỉ có một Kẻ địch lại Đấng Christ (II Tê-s 2: 3-4; Khải 17: 8), nhưng có nhiều thần địch lại Đấng Christ. Và thần địch lại Đấng Christ sẽ gia tăng vào những ngày cuối cùng.
- 4: 1: Chúng ta cần phải thử các thần. Chúng ta không thể tin hết mọi lời tiên tri, mọi sự mặc khải, mọi lời nói ra bởi những người nam và người nữ

xung mình là tiên tri. Chúng ta cần xét đoán mọi lời nói ra (I Cor 2: 15) với ân tứ phân biệt các thần (I Cor 12: 10). Giô-suê đã khôn ngoan thử thần và cuối cùng dẫn đến sự đắc thắng (Giô-suê 5: 13,14).

- 4:2,3: Tà linh sẽ không xưng nhận Chúa Giê-su đã ra đời trong xác thịt (II Giăng 7). Chỉ có Đức Thánh Linh có thể công bố như vậy.

- II Giăng 7: Có nhiều kẻ lừa dối trong thế gian. Tiên tri giả làm sai lạc ân điển của Đức Chúa Trời, phạm tội, và xem thường uy quyền (Giu-đe 7,8). Họ giống như Ba-la-am, đã quyến dụ dân sự của Đức Chúa Trời phạm tội trọng với Ngài (Dân số ký 31: 16).

- II Giăng 8: Đừng đánh mất những gì bạn được ban cho – làm cho sự kêu gọi và chọn lựa của bạn chắc chắn (II Phi-e-rơ 1: 10).

C. Chiến thắng bởi Lẽ thật (I Giăng 4: 4, 5: 4,5)

- 4: 4: Chúng ta không phải sợ hãi giáo sư giả - chúng ta được sanh ra bởi Đức Chúa Trời. Và Đức Chúa Trời lớn hơn ma quỷ ở thế gian này – nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta thì còn ai nghịch với chúng ta? (Rô-ma 8: 31). Vì vậy để chiến thắng, chúng ta không cần phải nghiên cứu kẻ thù – chúng ta chỉ cần học biết lẽ thật. Sử dụng Lời Đức Chúa Trời để loại bỏ những sự dối trá và lừa dối của kẻ thù (Hê-bơ-rơ 4: 12).

- 4: 4, 5: Tin lẽ thật về Đấng Christ khiến chúng ta chiến thắng thế gian. Như đức tin của Môi-se khiến ông vượt qua cám dỗ của xứ Ê-díp-tô, đức tin của chúng ta sẽ giúp chúng ta chiến thắng cám dỗ của thế gian này (Hê-bơ-rơ 11: 24-27).

D. Bằng chứng của Lẽ thật (I Giăng 5: 6-13)

- 5: 6-8: Cha, Con và Thánh Linh là Ba Ngôi, Đức Chúa Trời Ba Ngôi hiệp một (Sáng 1: 26, Ma-thi-ơ 3: 16). Và tất cả mang cùng một bằng chứng ở trên trời. Trên đất, cũng có ba bằng chứng về sự cứu rỗi qua Đức Chúa Giê-xu Christ – Sự sinh tự nhiên của Ngài (nước), sự chết của Ngài (huyết), và sự sống lại của Ngài (Thánh Linh).

- 5: 9: Đức Chúa Cha làm chứng về Chúa Giê-su là con Ngài, và là Đấng Cứu Rỗi của thế gian (Giăng 8: 18, Ma-thi-ơ 3: 17, 17: 5). Nếu chúng ta tin

bằng chứng của con người ở những tòa án, chúng ta không nên tin bằng chứng của Đức Chúa Trời hơn tất cả sao?

- 5: 10, 11: Là những kẻ tin, chúng ta có lời chứng đời đời của Thánh Linh rằng chúng ta được tái sinh. Chính Đức Thánh Linh đảm bảo cho chúng ta sự thật này, chúng ta không nghi ngờ về sự cứu rỗi của chúng ta.

E. Bước đi trong Lễ thật (II Giăng 1-4, III Giăng 1-4, 12-14)

- III Giăng 1-3: Chỉ biết lễ thật là không đủ, chúng ta cần bước đi trong Lễ thật. Chúng ta không chỉ muốn nghe Lời Đức Chúa Trời nhưng làm theo Lời Đức Chúa Trời (Gia-cơ 1: 23-24). Gai-út là mẫu người này, mọi người biết ông là người bước đi trong lễ thật.

- II Giăng 4: Gai-út bước đi trong lễ thật đem đến cho Giăng sự vui mừng lớn (II Giăng 4). Những người mà chúng ta dạy dỗ cho họ là niềm vui, mảo triều thiên, và sự vui mừng của chúng ta (I Tê-s 2: 19,20).

- III Giăng 12: Đê-mê-triu bước đi trong lễ thật nên được mọi người làm chứng tốt, giống như Đa-ni-ên và các bạn của ông (Đa-ni-ên 1: 19-20).



Phụ lục A – Bản tóm tắt từng câu các thư tín của Giăng Trích từ “Các thư tín của Giăng” bởi Tiến sĩ Brian Bailey

I. Giăng

1. Sự giao thông với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con (1: 1-4).
2. Bước đi trong Sự sáng (1: 5-10).
3. Đấng bào chữa cho chúng ta trước Đức Chúa Cha (2: 1-2).
4. Yêu thương lẫn nhau (2: 3-11).
5. Những mức độ của Sự trưởng thành thuộc linh (2: 12-14).
6. Chớ yêu mến thế gian (2: 15-17).
7. Cảnh báo về những kẻ địch lại Đấng Christ (2:1 8-19).
8. Ở trong sự xúc dầu (2: 20-27).
9. Giống Đấng Christ (2: 28 - 3: 3).
10. Bản chất vô tội của Chúa (3: 4-10).
11. Tình yêu thương anh em (3: 11-24).

12. Thử các thần (4: 1-6).
13. Tình yêu thương trọn vẹn (4: 7 - 5: 3).
14. Những kẻ chiến thắng (5: 4-6).
15. Ba Bằng Chứng (5: 7-13).
16. Dạn dĩ trong sự cầu nguyện (5: 14-16).
17. Tự do khỏi tội lỗi và thờ hình tượng (5: 17-21).

II Giăng

1. Sự cứu rỗi (1-3).
2. Bước đi trong Lễ thật và trong Tình yêu thương (4-6).
3. Các giáo sư giả và những giáo lý sai trật (7-11).
4. Lời kết (12-13).

III Giăng

1. Sự khen ngợi Gai-út (1-4).
2. Đức tính của Lòng hiếu khách (5-8).
3. Nhận xét về Đi-ô-trép (9-11).
4. Đê-mê-triu – người được làm chứng tốt (12).
5. Kết luận (13-14).

Phụ lục B – Bản tóm tắt các thư tín của Giăng theo chủ đề

1. Tình yêu thương (I Giăng 2: 3-8, 2: 15-17, 3: 19-24, 4: 7 - 5: 3, III Giăng 5-8, 9-11)

- A. Tình yêu thương trọn vẹn của Đức Chúa Trời (I Giăng 4: 7-17,19).
- B. Tình yêu thương anh em (I Giăng 2: 9-11, 3: 11-16, 4: 20-21, II Giăng 5,6,12,13).
- C. Yêu thương bằng hành động (I Giăng 3: 17,18, III Giăng 5-8, 9-11).
- D. Tình yêu thương giữ các điều răn (I Giăng 2: 3-8,15-17, 5: 1-3).
- E. Dạn dĩ trong tình yêu thương (I Giăng 3: 19-24, 4: 18)

2. Sự thông công (I Giăng 1: 1 – 2: 2, 2: 12-14, 2: 29 - 3: 10, 5: 14-21)

- A. Kinh nghiệm của sự thông công (I Giăng 1: 1-4).

- B. Sự thông công trường thành (I Giăng 2: 12-14).
- C. Thông công của sự thánh khiết (I Giăng 2: 29 - 3: 10, 5: 14-21).
- D. Sự tha thứ qua sự thông công (I Giăng 1: 8 - 2: 2).
- E. Sự thông công trong Sự sáng (I Giăng 1: 5-7).
- F. Dạn dĩ trong sự thông công (I Giăng 2: 28, 5: 14,15).

3. Lẽ thật (I Giăng 2: 18-27, 4: 1-6, 5: 4-13, II Giăng 1-4, III Giăng 1-4, 12-14)

- A. Lẽ thật đến từ Đức Chúa Trời (I Giăng 2: 20-27).
- B. Đừng bị lừa dối khỏi lẽ thật (I Giăng 2: 18,19, 4: 1-3,5,6; II Giăng 7-11).
- C. Chiến thắng bởi Lẽ thật (I Giăng 4: 4, 5: 4,5).
- D. Bằng chứng của Lẽ thật (I Giăng 5: 6-13).
- E. Bước đi trong Lẽ thật (II Giăng 1-4, III Giăng 1-4, 12-14).

